

Số: /BC-UBND

TP. Lạng Sơn, ngày tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình kết quả triển khai chuyển đổi số quý I và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2025

Thực hiện Công văn số 290/SKHCN-CĐS ngày 09/3/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lạng Sơn về việc báo cáo kết quả triển khai chuyển đổi số quý I và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2025. Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn báo cáo kết quả triển khai như sau:

A. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CHUYỂN ĐỔI SỐ QUÝ I NĂM 2025

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

Ủy ban nhân dân thành phố đã triển khai thực hiện kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ đến các cơ quan, đơn vị thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tham mưu xây dựng, ban hành các văn bản triển khai thực hiện ngay từ đầu năm 2025. (Có danh mục các văn bản đã ban hành để triển khai thực hiện).

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Về nâng cao nhận thức

UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 325/KH-UBND ngày 01/8/2024 về tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024 trên địa bàn thành phố Lạng Sơn và Công văn số 3032/UBND-VHTT ngày 06/10/2024 về việc phổ cập bộ nhận diện Ngày Chuyển đổi số quốc gia. Hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan đơn vị, UBND các phường, xã, các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin, các cửa hàng điện tử, máy tính, siêu thị điện máy trên địa bàn thành phố tổ chức tuyên truyền phổ biến về mục đích, ý nghĩa, tinh thần cũng như chủ đề của Ngày Chuyển đổi số quốc gia; hỗ trợ người dân cài đặt, sử dụng sản phẩm, dịch vụ công nghệ số, tuyên truyền lồng ghép qua các buổi họp, sinh hoạt của khối, thôn với hơn 1000 lượt người tham dự; Tổ CNSCĐ tại các phường, xã đồng loạt ra quân tuyên truyền phổ biến, hỗ trợ người dân cài đặt app, sử dụng sản phẩm và các dịch vụ công nghệ số nhằm tuyên truyền sâu rộng, kịp thời đầy đủ về bản chất, nội dung, tầm quan trọng, lợi ích và những giá trị to lớn, thiết thực mà chuyển đổi số mang lại trong công tác quản lý, điều hành, phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân, thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp; tuyên truyền kênh truyền thông "Chính quyền điện tử tỉnh Lạng Sơn" tích hợp các nền tảng như: DVCTT, khai báo y tế, app Công dân số Xứ Lạng, app trợ lý ảo... Đồng thời, kết nối với Kênh truyền thông "Chuyển đổi số quốc gia" trên Zalo và Trang thông tin điện tử Chuyển đổi số của tỉnh. Bên cạnh đó, Ủy ban Mặt trận

Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố phổ biến, tuyên truyền tại các cuộc họp, qua hệ thống Văn phòng điện tử VNPT-Ioffice. Qua đó nhận thức của các cấp, các ngành và người dân, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố về chuyển đổi số được nâng lên rõ rệt. Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị là thành viên của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số đã thấm nhuần tinh thần Nghị quyết số 49-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản chỉ đạo của bộ, ngành Trung ương, của tỉnh về chuyển đổi số.

2. Kết quả phát triển chính quyền số

2.1. Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành

- Kết quả triển khai phần mềm: Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành VNPT-iOffice đã hoạt động ổn định, cung cấp 100% tài khoản cho cán bộ, công chức, viên chức (bao gồm cả các đơn vị trường học) thường xuyên thực hiện trao đổi văn bản trên hệ thống; Các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã thuộc thành phố thường xuyên phối hợp với Viễn thông Lạng Sơn (*có thành lập nhóm zalo gồm cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên kỹ thuật của VNPT*) hướng dẫn sử dụng Hệ thống Văn phòng điện tử, khắc phục các sự cố xảy ra trong quá trình sử dụng. Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thành phố được kết nối thường xuyên với hệ thống máy chủ; tăng cường sử dụng văn bản ký số gửi trên hệ thống văn phòng điện tử để chỉ đạo điều hành đến các xã, phường đạt hiệu quả, nhanh, kịp thời và hạn chế tối đa việc sử dụng văn bản giấy nhằm tiết kiệm thời gian và tiết kiệm chi phí.

- Tồn tại, hạn chế: Việc sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành còn có một số hạn chế: Đôi khi hệ thống còn bị lỗi trong quá trình xử lý; tốc độ truyền tải dữ liệu trên hệ thống chat nội bộ còn chậm và đôi khi bị lỗi; không sử dụng từ 10 phút trở lên, nếu sử dụng phải đăng nhập lại.

2.2. Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến

- Kết quả triển khai phần mềm: Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến: Ủy ban nhân dân thành phố đã triển khai hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến tại 09 điểm cầu (trong đó có 01 điểm cầu ở trụ sở UBND thành phố và 08/08 điểm cầu tại phường, xã); hệ thống hội nghị trực tuyến đảm bảo kết nối liên thông 03 cấp tỉnh, thành phố, xã. Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được UBND thành phố, UBND phường, xã bố trí gồm hệ thống trang thiết bị như: Màn hình, camera, micro, máy tính, đường truyền internet... đáp ứng nhu cầu nâng cao hiệu quả việc tổ chức các cuộc họp, giao ban thì hội nghị trực tuyến giảm chi phí di chuyển và tiết kiệm về thời gian, kinh phí so với hình thức họp trực tiếp tập trung.

UBND thành phố đã phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh triển khai hoàn thành dự án nâng cấp, lắp đặt hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến cấp tỉnh, huyện, xã cho 09 điểm cầu (gồm 01 điểm cầu tại UBND thành phố và 08/08 phường, xã).

2.3. Hoạt động của Trang thông tin điện tử

- Hoạt động trang Thông tin điện tử của thành phố, phường xã.
- + Trang thông tin điện tử thành phố: <https://thanhpho.langson.gov.vn/>
- + Số lượng văn bản chỉ đạo, điều hành được cập nhật trên trang: trên 420 văn bản.
- + Số lượng tin, bài: 91 tin, bài.

Trang Thông tin điện tử thành phố Lạng Sơn đã thực hiện tốt việc thông tin, tuyên truyền các hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND thành phố; công khai thủ tục hành chính, minh bạch thông tin, phục vụ ngày càng hiệu quả cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; các văn bản chỉ đạo điều hành được cập nhật kịp thời lên Trang thông tin điện tử; nội dung tin, bài, hình ảnh được duyệt đưa lên Trang TTĐT đảm bảo tính chính xác, kịp thời. Bên cạnh đó, nhằm đẩy mạnh và đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội trên địa bàn thành phố và của các phường, xã, xây dựng và cập nhật 08 Trang TTĐT cho 08/08 phường, xã (*đạt 100% phường, xã có trang TTĐT*).

Trang Thông tin điện tử các phường, xã đã thực hiện việc thông tin, tuyên truyền các hoạt động của phường, xã; mỗi tháng duy trì đăng từ 8-16 tin bài nội dung đăng tải chủ yếu là các tin tức về văn hoá, phong trào đoàn thể, hỗ trợ giảm nghèo, tặng quà hộ khó khăn, vệ sinh môi trường, xây dựng nông thôn mới... và các hoạt động của MTTQ các đoàn thể phường, xã, là kênh thông tin tuyên truyền, quảng bá các hoạt động kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của phường, xã.

- Tồn tại, hạn chế: Việc cập nhật các thông tin và văn bản đôi khi còn chưa kịp thời, đầy đủ.

2.4. Tình hình sử dụng chữ ký số

- Xác định việc ứng dụng chữ ký số trong cơ quan nhà nước được coi là giải pháp hữu hiệu tạo môi trường làm việc hiện đại, tiết kiệm thời gian và chi phí; tăng hiệu quả trong công tác cải cách hành chính và để triển khai Đề án Chính quyền điện tử trên địa bàn thành phố Lạng Sơn, đến nay UBND thành phố đã phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thực hiện cấp được 1498 chữ ký số cá nhân cho lãnh đạo các cơ quan thuộc UBND thành phố, lãnh đạo UBND các phường, xã (*bao gồm cả cán bộ quản lý, giáo viên các trường học*) và 56 chữ ký số cho cơ quan, đơn vị; cấp 09 thiết bị ký số cho HĐND thành phố và HĐND các phường việc ứng dụng chữ ký số trong việc gửi văn bản qua hệ thống văn phòng điện tử VNPT- iOffice đã đạt được một số hiệu quả nhất định; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đăng ký và cấp được 47 SIM ký số trên điện thoại cho lãnh đạo các cơ quan, đơn vị; thay đổi thông tin chữ ký số cho 03 tổ chức, đăng ký mới cho 02 tổ chức. Công tác quản lý thiết bị chứng thư số theo đúng quy định, tất cả các văn bản do UBND thành phố phát hành đều là các văn bản điện tử có chữ ký số. Việc sử dụng chứng thư số giúp tiết kiệm chi phí in ấn, giảm thời gian chuyển văn bản; công tác chỉ đạo, điều hành nhanh, rộng, đúng thành phần.

- Tồn tại, hạn chế: Việc đề nghị cấp chữ ký số cho tổ chức, cá nhân gửi Sở Khoa học và Công nghệ cấp nhưng đôi khi còn chậm.

2.5. Tình hình sử dụng thư điện tử công vụ

Hệ thống thư điện tử công vụ được duy trì hoạt động ổn định, 100% cán bộ, công chức, viên chức, các cơ quan, đơn vị sự nghiệp và UBND các phường, xã đều được cấp hộp thư điện tử công vụ phục vụ trao đổi công việc, số tài khoản thư điện tử đã cấp cho các cơ quan, đơn vị là 955 tài khoản được đồng bộ với tài khoản VNPT- iOffice và tài khoản DVCTT. Thuận lợi cho việc trao đổi dữ liệu công việc, tỷ lệ tài khoản thường xuyên đăng nhập trên 70% (do đã tích hợp với tài khoản Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT-iOffice).

2.6. Kết quả triển khai, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

+ Tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính thực tế tại đơn vị: 4077

+ Kết quả tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính:

Trong Quý 1/2025, tổng số hồ sơ tiếp nhận 3.224 hồ sơ; số hồ sơ đã xử lý 3.005 hồ sơ; trong đó số hồ sơ đã giải quyết trước hạn $2434/3005 = 81\%$; đúng hạn là $531/3005 = 17,67\%$, quá hạn $40/3005$ chiếm $1,33\%$; số hồ sơ đang trong hạn giải quyết: 219 hồ sơ; hồ sơ hủy: 34; Hồ sơ không đủ điều kiện: 127; Hồ sơ tạm dừng: 07.

- Ưu điểm, tồn tại hạn chế:

+ Quy trình xử lý công việc của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đáp ứng yêu cầu liên thông giữa các phòng, ban, bảo đảm có sự giám sát hoạt động lẫn nhau, giúp tăng cường ứng dụng, khai thác thế mạnh về công nghệ thông tin trong đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ các dịch vụ hành chính công, tạo môi trường làm việc thân thiện, hiện đại, văn minh, đã từng bước đem lại sự hài lòng cho công dân, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân khi đến giao dịch, giúp đổi mới quy trình giải quyết thủ tục hành chính. Thay đổi lề lối làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức từ thủ công truyền thống sang phương thức khoa học, hiện đại, tiện ích.

+ Việc công khai tiến trình giải quyết hồ sơ giúp lãnh đạo kịp thời xử lý nghiêm những trường hợp chậm trễ, tránh tình trạng quan liêu, nhũng nhiễu làm chậm tiến độ giải quyết thủ tục hành chính.

+ Cổng Dịch vụ công Quốc gia đồng bộ trạng thái xử lý hồ sơ từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh còn chưa chính xác, dẫn đến tình trạng số liệu không đồng nhất do số lượng hồ sơ trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia lớn hơn số hồ sơ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

2.7. Tình hình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính

- Tổng số hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC (có giá trị tái sử dụng) từ

01/01/2025 đến thời điểm báo cáo: 25

- Tổng số hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đã hoàn thành số hóa lên Kho dữ liệu số hóa TTHC của tỉnh: 2.503

3. Công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực

UBND thành phố luôn quan tâm cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ công chức chuyên trách và bán chuyên trách CNTT, đảm bảo cán bộ, công chức, viên chức biết sử dụng phần mềm chuyên ngành phục vụ công việc và nâng cao hiệu quả việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý hành chính Nhà nước; Đào tạo CNTT theo vị trí việc làm, đảm bảo hầu hết cán bộ, công chức, viên chức sử dụng tốt phần mềm cơ bản, chuyên ngành phục vụ công việc; Phân công và duy trì cơ bản ổn định đội ngũ cán bộ CNTT tại các cơ quan đơn vị; Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và Cục Thông tin cơ sở tổ chức 04 khóa tập huấn trên nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCS) - OneTouch, triển khai Chương trình đào tạo trực tuyến về an toàn thông tin cơ bản cho cơ quan nhà nước cho 70 cán bộ, công chức, viên chức.

4. Công tác đảm bảo an toàn an ninh thông tin

Việc thực hiện các biện pháp về đảm bảo an ninh, an toàn thông tin trên không gian mạng được UBND thành phố triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về an toàn thông tin; ban hành văn bản chỉ đạo tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng, phối hợp với Trung tâm Công nghệ số - STTTT xử lý sự cố (nếu có); khuyến khích các cơ quan, đơn vị tự chủ động trang bị các phần mềm diệt virus bản quyền (kapersky, Bkav), bên cạnh đó đăng ký với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai cài đặt phần mềm diệt Virus bản quyền CMC Antivirus để trang bị cho các máy của cán bộ, công chức, viên chức.

Công tác đảm bảo an toàn thông tin thường xuyên được quan tâm, UBND thành phố bố trí 01 cán bộ chuyên trách làm công tác quản trị mạng, thường xuyên quan tâm đảm bảo công tác an ninh mạng; thực hiện tốt các quy định bảo vệ bí mật nhà nước trong quản lý, vận hành, sử dụng hệ thống mạng nội bộ, Internet, hệ thống Văn phòng điện tử VNPT- IOoffice, trang thông tin điện tử. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc bố trí máy tính không kết nối internet để soạn thảo các văn bản thuộc danh mục bí mật Nhà nước nhằm tránh lộ lọt mất thông tin. Thời gian qua UBND thành phố không để lộ, lọt bí mật nhà nước cũng như không để hiện tượng mất an toàn thông tin xảy ra. Luôn quan tâm cử cán bộ, công chức tham dự các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng về an toàn thông tin do cấp trên tổ chức.

5. Công tác phát triển hạ tầng số

UBND thành phố phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các doanh nghiệp trên địa bàn đầu tư nâng cao chất lượng phủ sóng di động 4G, từng bước triển khai phủ sóng mạng di động 5G. Cơ sở hạ tầng mạng viễn thông trên địa bàn thành phố đã kết nối thông suốt đến các xã, phường. Mạng di động 2G, 3G, 4G

phủ sóng 100% các phường, xã trên địa bàn thành phố, hạ tầng truyền dẫn cáp quang được triển khai rộng khắp trên địa bàn toàn thành phố; 08/08 phường, xã có tuyến truyền dẫn cáp quang và mạng Internet băng rộng; các dịch vụ vận chuyển bưu phẩm, bưu kiện, chuyển tiền, điện thoại, điện báo... phát triển nhanh và đa dạng, cung cấp thêm nhiều dịch vụ mới, chất lượng tăng dần. Thúc đẩy chuyển dịch từ dịch vụ viễn thông cơ bản sang dịch vụ số.

Đến thời điểm hiện tại, Viettel Lạng Sơn đã lắp đặt hoàn chỉnh thiết bị phát sóng 5G tại 08 vị trí, thực hiện phát sóng thử nghiệm 08 vị trí trên địa bàn thành phố.

6. Kết quả thực hiện theo Kế hoạch chuyển đổi số Quý I năm 2025

- Duy trì tỷ lệ DVCTT toàn trình, một phần có phát sinh hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đạt trên 95%: *Đạt*.

- Duy trì tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết qua DVCTT toàn trình, một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đạt trên 95%: *Đạt*.

- 100% hồ sơ công việc các cấp được xử lý trực tuyến và ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi mật): *Đạt*.

- Triển khai hệ thống thông tin báo cáo 100% các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã và được tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống dùng chung của tỉnh và liên thông với hệ thống thông tin báo cáo quốc gia: *Đạt*.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh thực hiện kết nối 85% cơ sở dữ liệu tạo nền tảng phát triển chính quyền số, kết nối, chia sẻ dữ liệu qua Nền tảng chia sẻ tích hợp dữ liệu của tỉnh: *Đạt*.

- Triển khai nền tảng kiểm tra số nhằm đảm bảo 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý: *Đang thực hiện*.

- Nâng tỷ lệ tái sử dụng hồ sơ TTHC đã được số hóa đạt 50%: *Đang thực hiện*.

7. Kết quả phát triển kinh tế số

- Để tiếp tục phát huy kết quả phát triển kinh tế số, ngay khi có kế hoạch của tỉnh, UBND thành phố đã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn. Xây dựng và ban hành kế hoạch chuyển đổi số năm 2025. Duy trì và tiếp tục phát triển cửa hàng số và tài khoản thanh toán điện tử. Duy trì có 19.522 cửa hàng số và 19.522 tài khoản thanh toán điện tử (đạt 73,8%) số hộ dân. Để hoàn thành chỉ tiêu chung Ban chỉ đạo chuyển đổi số thành phố đã giao cho Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc UBND các phường, xã và các cơ quan đơn vị liên quan triển khai đồng loạt đến người dân trên địa bàn đảm bảo đạt chỉ tiêu được giao.

8. Kết quả phát triển xã hội số

UBND thành phố phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các doanh nghiệp trên địa bàn đầu tư nâng cao chất lượng phủ sóng di động 4G, từng bước triển khai phủ sóng mạng di động 5G. Cơ sở hạ tầng mạng viễn thông trên địa bàn thành phố đã kết nối thông suốt đến các xã, phường. Mạng di động 2G, 3G, 4G

phủ sóng 100% các phường, xã trên địa bàn thành phố, hạ tầng truyền dẫn cáp quang được triển khai rộng khắp trên địa bàn toàn thành phố; 08/08 phường, xã có tuyến truyền dẫn cáp quang và mạng Internet băng rộng; các dịch vụ vận chuyển bưu phẩm, bưu kiện, chuyển tiền, điện thoại, điện báo... phát triển nhanh và đa dạng, cung cấp thêm nhiều dịch vụ mới, chất lượng tăng dần. Thúc đẩy chuyển dịch từ dịch vụ viễn thông cơ bản sang dịch vụ số.

Đến thời điểm hiện tại, Viettel Lạng Sơn, Viễn thông Lạng Sơn đã lắp đặt hoàn chỉnh thiết bị phát sóng 5G tại 08 vị trí, thực hiện phát sóng thử nghiệm 08 vị trí trên địa bàn thành phố.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ trong công tác triển khai thực hiện về công tác chuyển đổi số với 3 trụ cột chính là chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Hoạt động ứng dụng CNTT vào quá trình chuyển đổi số trên địa bàn thành phố từng bước được triển khai hiệu quả. Nhận thức về vai trò và lợi ích của CNTT của các tầng lớp nhân dân được nâng cao rõ rệt thông qua các chương trình tuyên truyền, phổ biến dưới các hình thức khác nhau. Trong thực tế, CNTT đã được ứng dụng hiệu quả và trở thành phương tiện không thể thiếu, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công việc; nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân; Công tác chỉ đạo, điều hành tiếp tục được quan tâm, kịp thời, bám sát nội dung các văn bản của Trung ương, của tỉnh về công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Các văn bản được ban hành có vai trò quan trọng trong định hướng, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trên địa bàn thành phố.

- Có sự phối hợp kịp thời, hiệu quả giữa các phòng chuyên môn Sở Khoa học và Công nghệ và phòng chuyên môn của UBND thành phố.

- Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT- iOffice kết hợp với sử dụng Chứng thư số, chữ ký số trong các cơ quan nhà nước, hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được triển khai hoạt động ổn định, chất lượng hình ảnh và âm thanh đã cơ bản đạt yêu cầu... đã góp phần giảm chi phí in ấn, tem thư vận chuyển văn bản giấy.

2. Khó khăn

- Đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT tại các cơ quan, đơn vị còn thiếu, đào tạo không đúng chuyên ngành CNTT, nhất là ở cấp xã nên rất khó khăn trong việc tiếp cận, vận hành hệ thống phần mềm, cũng như hỗ trợ việc ứng dụng CNTT tại cơ quan, đơn vị.

- Việc đồng bộ dữ liệu từ Công dịch vụ công sang kho dữ liệu số hóa vẫn còn hồ sơ bị chuyển vào Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của thành phố, do vậy các cơ quan chuyên môn khó khăn trong việc tìm kiếm và bổ sung hồ sơ.

- Công chức, viên chức được giao thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC có khối lượng công việc lớn, số lượng TTHC phát sinh rất nhiều nên việc số hóa chưa được thực hiện triệt để; công chức, viên chức được giao thực hiện kiêm nhiệm thêm chưa kinh nghiệm và thành thạo kỹ năng, trong việc triển khai thực hiện.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ II NĂM 2025

1. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT gắn với cải cách hành chính trong hoạt động của cơ quan nhà nước. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

2. Đẩy mạnh thực hiện giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần trong giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp đảm bảo nhanh chóng, kịp thời, thuận tiện, hiệu quả, công khai, minh bạch; thực hiện.

3. Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC (<http://hosothc.langson.gov.vn>).

4. Tiếp tục triển khai các nội dung của Nghị quyết, Kế hoạch và các văn bản chỉ đạo cấp trên, xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu thực hiện năm 2025; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT gắn với cải cách hành chính trong hoạt động của cơ quan nhà nước đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

5. Tiếp tục phối hợp với phòng chuyên môn Sở Khoa học và Công nghệ và đơn vị triển khai phần mềm số hóa trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn khắc phục lỗi do phần mềm; hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC (<http://hosothc.langson.gov.vn>).

Trên đây là báo cáo kết quả tình hình kết quả triển khai chuyển đổi số quý I và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2025 của UBND thành phố Lạng Sơn./.

Nơi nhận:

- Sở KH&CN tỉnh;
- CT, PCT UBND TP;
- Phòng VHKKH&TT TP;
- C,PVP, CVVX, QTM;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Minh Thảo

DANH MỤC

Văn bản chỉ đạo, triển khai công tác chuyển đổi số Quý I năm 2025

(Kèm theo Báo cáo số 249/BC-UBND ngày 17/3/2025 của UBND thành phố)

STT	Tên văn bản	Số, ký hiệu	Ngày, tháng, năm ban hành	Nội dung	Ghi chú
1	Kế hoạch	438//KH-UBND	04/12/2024	Về Chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Lạng Sơn năm 2025 trên địa bàn thành phố Lạng Sơn;	
2	Công văn	4147/UBND-VHTT	31/12/2024	Triển khai dự án Đầu tư hạ tầng trang thiết bị công nghệ thông tin, các phần mềm nền tảng, số hóa cơ sở dữ liệu phục vụ chương trình chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025	
3	Công văn	4175/UBND-CA	31/12/2024	Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp triển khai Đề án 06 phục vụ người dân, doanh nghiệp theo chỉ đạo tại Công điện số 133/CĐ-TTg, ngày 14/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ.	
4	Quyết định	22/QĐ-UBND	09/01/2025	Phê duyệt danh sách công chức đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Lạng Sơn	
5	Công văn	157/CATP-QLHC	20/01/2025	Hướng dẫn đăng ký tài khoản định danh điện tử đối với tổ chức	
6	Công văn	147/UBND-VHTT	15/01/2025	Triển khai phủ sóng wifi miễn phí tại các điểm công cộng phục vụ nhu cầu của người dân	
7	Công văn	168/UBND-VHTT	16/01/2025	Tăng cường quản lý, hoạt động của Trang Thông tin điện tử phường, xã	
8	Công văn	179/UBND-VHTT	16/01/2025	Triển khai truyền thông tên miền quốc gia “.vn”	
9	Kế hoạch	22/KH-UBND	17/01/2025	Cao điểm về triển khai định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức trên địa bàn thành phố Lạng Sơn	
10	Công văn	183/UBND-VHTT	17/01/2025	Tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và Lễ kỷ niệm 95 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam	
11	Kế hoạch	48/KH-UBND	07/02/2025	Triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm được Thành ủy Lạng Sơn giao năm 2025 (Lĩnh vực Số hóa hồ sơ TTHC)	
12	Công văn	397/UBND-VP	11/02/2025	Triển khai thực hiện công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC năm 2025	

13	Công văn	464/UBND-VP	18/02/2025	đôn đốc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử	
14	Công văn	497/UBND-TP	20/02/2025	Đánh giá tác động chính sách, TTHC trong đề nghị, dự án, dự thảo văn bản QPPL	
15	Quyết định	533/QĐ-UBND	04/3/2025	Ban hành chính sách chất lượng, Mục tiêu chất lượng năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn	
16	Công văn	665/UBND-VP	06/3/2025	Triển khai thực hiện Thông báo số 56/TB-VPCP ngày 23/02/2025 của Văn phòng Chính phủ	